

TRƯỜNG ĐẠI HỌC HỒNG ĐỨC
KHOA KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ



ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN THEO TÍN CHỈ
HỌC PHẦN

THI CÔNG CÔNG TRÌNH THỦY

Dùng cho chuyên ngành Kỹ thuật xây dựng

Bậc Đại học

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2588/QĐ-ĐHHD ngày 18 tháng 9 năm 2023 của Hiệu trưởng trường Đại học Hồng Đức)

Mã học phần: 158506

Số tín chỉ: 03

Giảng viên: Th.s Trịnh Thị Hà Phương

Thanh Hoá, năm 2023

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Trình độ đào tạo: Đại học

1. Thông tin chung về học phần

Tên học phần:	Mã học phần 158056
Tên tiếng Việt: Thi công công trình thủy Tên tiếng Anh: Hydraulic construction technology	
Học phần: <input type="checkbox"/> Bắt buộc <input checked="" type="checkbox"/> Tự chọn	
Thuộc khối kiến thức hoặc kỹ năng: <input type="checkbox"/> Giáo dục đại cương; <input checked="" type="checkbox"/> Giáo dục chuyên nghiệp	
<input type="checkbox"/> Kiến thức bổ trợ <input type="checkbox"/> Đồ án/Khóa luận tốt nghiệp	
Số tín chỉ: 04	
Số tiết lý thuyết: 27	Số tiết bài tập, thảo luận: 24
Số tiết thảo luận: 12	Số tiết tự học: 135
Số tiết các hoạt động khác: <i>không</i>	
Học phần tiên quyết:	không
Học phần kế tiếp:	không
Bộ môn quản lý học phần	Kỹ thuật công trình

2. Thông tin về giảng viên

TT	Học hàm, học vị, họ và tên	Địa chỉ liên hệ	Điện thoại, Email	Ghi chú
2	ThS. Trịnh Thị Hà Phương	Bộ môn KTCT, Khoa KTCN	trinhthihaphuong@hdu.edu.vn	Phụ trách
3	ThS. Nguyễn Thị Mùi		nguyenthimui@hdu.edu.vn	Tham gia

3. Mô tả tóm tắt học phần

Các phương pháp dẫn dòng thi công và công tác hố móng; thi công đập đất; thi công đập bê tông trọng lực và tham quan các công trình thủy lợi.

4. Mục tiêu học phần

- CO1: Lựa chọn được các phương án dẫn dòng và ngăn dòng trong thi công;
- CO2: Có kiến thức về kỹ thuật thi công đập đất và đập bê tông trọng lực.

5. Chuẩn đầu ra của học phần

CĐR HP (CLOx)	Mô tả chi tiết CĐR HP	CĐR CTĐT liên quan (PLO)
Kiến thức		
CLO1	Lựa chọn được phương án dẫn dòng hoặc ngăn dòng trong thi công	PLO8
CLO2	Tính toán và lựa chọn được lưu lượng thiết kế thi công	
Kỹ năng		
CLO3	Trình bày được các biện pháp thi công đập đất hoặc đập bê tông trọng lực	PLO8

CĐR HP (CLOx)	Mô tả chi tiết CĐR HP	CĐR CTĐT liên quan (PLO)
Mức tự chủ và trách nhiệm		
CLO4	Yêu thích công việc của kỹ sư tư vấn thiết kế, có ý thức trách nhiệm trong công việc, có đạo đức nghề nghiệp, tuân thủ các quy định trong thiết kế, phê phán, bác bỏ các quan điểm sai trái, lệch lạc trong thiết kế, đảm bảo an toàn, tiết kiệm trong thiết kế xây dựng công trình.	PLO9

6. Giáo trình/tài liệu tham khảo

Giáo trình/Bộ giáo trình bắt buộc

[1] Vũ Văn Tĩnh (2004), *Thi công các công trình thủy lợi tập 1*, NXB Xây dựng.

Tài liệu/Bộ tài liệu tham khảo

[2] Lê Văn Kiểm (2015), *Thi công đất và nền móng*, NXB Xây dựng.

7. Đánh giá kết quả học tập

TT	Phương pháp kiểm tra, đánh giá	Công cụ đánh giá	CĐR liên quan	Trọng số
I	Kiểm tra thường xuyên (Số TC +01)			
1	Viết (3 bài)	Rubric 5	CLO1 CLO2 CLO3	30%
2	Chuyên cần và thái độ	Rubric 1	CLO4	
II	Kiểm tra giữa kỳ (01)			
	Viết	Rubric 5	CLO3	20%
III	Thi cuối kì			
	Viết	Rubric 5	CLO1 CLO2 CLO3	50%

(Phụ lục rubric đánh giá kèm theo)

8. Nội dung và hình thức tổ chức dạy học

Nội dung chính	Số tiết	Hình thức tổ chức dạy học	Đáp ứng CĐR HP	Tài liệu tham khảo	Yêu cầu SV chuẩn bị
Chương 1: Dẫn dòng thi công (4LT)					
1.1. Đặc điểm của thi công các công trình thủy lợi và nhiệm vụ dẫn dòng	4	Lý thuyết		[1]; [2]	
	20	Tự học			

Nội dung chính	Số tiết	Hình thức tổ chức dạy học	Đáp ứng CDR HP	Tài liệu tham khảo	Yêu cầu SV chuẩn bị
1.2. Nhiệm vụ của dẫn dòng thi công 1.3. Thiết kế dẫn dòng thi công					
Chương 2: Các phương pháp dẫn dòng thi công (4LT, 6TL/BT)					
2.1. Đắp đê quai ngăn dòng một đợt 2.2 Đắp đê quai ngăn dòng nhiều đợt	4 6 20 20'	Lý thuyết Thảo luận/BT Tự học KT-ĐG	CLO1	[1]; [2]	
Chương 3: Chọn lưu lượng thiết kế thi công (4LT, 6TL/BT)					
3.1 Khái niệm 3.2 Chọn tần suất thiết kế 3.3 Chọn thời đoạn dẫn dòng và lưu lượng thiết kế 3.4 Các nhân tố ảnh hưởng và các nguyên tắc khi chọn phương án	4 6 20 20'	Lý thuyết Thảo luận/BT Tự học KT-ĐG	CLO2	[1]; [2]	
Chương 4: Đê quai (3LT, 3TL/BT, 6TH)					
4.1 Khái niệm chung 4.2 Cấu tạo và phương pháp thi công đê quai thông thường 4.3 Xác định cao trình đê quai và bố trí mặt bằng	3 3 6 15	Lý thuyết Thảo luận/BT Thực hành Tự học		[1]; [2]	
Chương 5: Ngăn dòng (4LT, 3TL/BT)					
5.1 Khái niệm chung và các phương pháp ngăn dòng 5.2 Xác định các thông số tính toán trong thiết kế ngăn dòng 5.3 Tính toán thủy lực ngăn dòng 5.4 Một số điểm cần chú ý trong tổ chức thi công ngăn dòng	4 3 20 20'	Lý thuyết Thảo luận/BT Tự học KT-GK	CLO2	[1]; [2]	
Chương 6: Thi công đập đất đầm nén (4LT, 3TL/BT)					
6.1 Nguyên lý cơ bản của đầm nén đất 6.2 Các loại máy để làm chặt đất 6.3 Chọn thông số đầm nén của một số loại máy đầm 6.4 Thí nghiệm đầm nén ở hiện trường	4 3 20 20'	Lý thuyết Thảo luận/BT Tự học KT-ĐG	CLO3	[1]; [2]	

Nội dung chính	Số tiết	Hình thức tổ chức dạy học	Đáp ứng CDR HP	Tài liệu tham khảo	Yêu cầu SV chuẩn bị
6.5 Thi công đập đất đầm nén					
Chương 7: Thi công đập bê tông (4LT, 3TL/BT, 6TH)					
7.1 Đặc điểm của thi công đập bê tông	4	Lý thuyết		[1]; [2]	
	3	Thảo luận/BT			
7.2 Đào và xử lý nền móng	6	Thực hành			
7.3 Phân đợt, phân đoạn thi công đập	20	Tự học			
7.4 Bố trí hệ thống sản xuất bê tông					
7.5 Nguyên nhân phát sinh và biện pháp phòng ngừa nứt nẻ vì nhiệt trong bê tông khối lớn					
7.6 Tu sửa đập và kết cấu bê tông					


9. Quy định đối với sinh viên:

- Tham dự giờ lên lớp: tối thiểu 80% số tiết học trên lớp.
- Sinh viên phải tự nghiên cứu trước đề cương chi tiết, các tài liệu học tập và chuẩn bị bài trước khi đến lớp.
- Phải tham gia đầy đủ các bài kiểm tra đánh giá thường xuyên, bài kiểm tra giữa kỳ và bài thi kết thúc học phần.

10. Các yêu cầu khác của giảng viên

Bố trí phòng học có máy chiếu đảm bảo kết nối được với máy tính.

11. Tiến trình cập nhật đề cương chi tiết học phần

Cập nhật ĐCCTHP lần 1 <i>Ngày tháng năm 202</i>	Người cập nhật  Trịnh Thị Hà Phương
Cập nhật ĐCCTHP lần 2 <i>Ngày tháng năm 202</i>	Người cập nhật Trịnh Thị Hà Phương

Ngày 26 tháng 09 năm 2023

Duyệt



Ngô Sĩ Huy

Trưởng bộ môn



Mai Thị Hồng

Giảng viên



Trịnh Thị Hà Phương

PHỤ LỤC

Rubric 1. Tiêu chí đánh giá mức độ chuyên cần và thái độ

Tiêu chí	Thang điểm	Không đạt <4.0	Đạt 4.0-5.9	Khá 6.0-7.9	Tốt 8.0-10
Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Chủ động thực hiện, đáp ứng < 50% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 50 - 64% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 65 -79% nhiệm vụ học tập được giao.	- Chủ động, tích cực chuẩn bị bài, tham gia các hoạt động trong giờ học. - Thực hiện đạt \geq 80% nhiệm vụ học tập được giao.
Thời gian tham dự buổi học bắt buộc	4,0	0 đến < 1,0	1,0 đến < 2,0	2,0 đến < 3,0	3,0 đến 4,0
		Dự < 80% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 80%- 89% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 90% - 94% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 95% - 100% số giờ lên lớp lý thuyết
Vào lớp học đúng giờ	1,0	0 đến < 0,25	0,25 đến < 0,5	0,5 đến < 0,75	0,75 đến 1,0
		Vào lớp muộn > 30% số buổi	Vào lớp muộn 20-30% số buổi	Vào lớp muộn (quá 15 phút) 10% số buổi	Luôn đi học đúng giờ

Rubric 5. Tiêu chí đánh giá bài thi viết

Tiêu chí	Thang điểm	Không đạt <4.0	Đạt 4.0-5.9	Khá 6.0-7.9	Tốt 8.0-10
Nội dung	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Làm bài đúng theo yêu cầu < 40 % câu theo đề bài	Làm bài đúng theo yêu cầu từ 40 - 60 % câu theo đề bài	Làm bài đúng theo yêu cầu từ 60-80 % câu theo đề bài	Làm bài đúng theo yêu cầu trên 80%
Khả năng vận dụng	3,0	0 đến < 1,0	1,0 đến < 2,0	2,0 đến < 2,5	2,5 đến 3,0
		Không thực hiện được bài tập	Thực hiện đúng chủ đề đã giảng trên lớp	Có khả năng vận dụng kiến thức	Bài làm có tính vận dụng sáng tạo
Khả năng phân tích	2,0	0 đến < 0,5	0,5 đến < 1,0	1,0 đến < 1,5	1,5 đến 2,0
		Không phân tích được vấn đề	Phân tích vấn đề còn sơ sài	Có khả năng phân tích tương đối đầy đủ vấn đề được đưa ra	Phân tích chính xác vấn đề được đưa ra

Ghi chú: Thang điểm trên có thể thay đổi và được quy định cụ thể trong các đề cương chi tiết học phần.